

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM
Số 41 ngày 24/01/2019
CHUYÊN
Lĩnh đạo CC
Phòng
Sạc

CÔNG TY CỔ PHẦN
THỰC PHẨM SANTA

Số: 2101/2019/CV-STF

V/v: Bổ sung, điều chỉnh nội dung
hồ sơ công bố sản phẩm
CK01/STF/2018 và CK02/STF/ 2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hưng Yên ngày 21 tháng 01 năm 2019

THÔNG BÁO BỔ SUNG NỘI DUNG HỒ SƠ TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Kính gửi: CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM TỈNH HƯNG YÊN

Chúng tôi là : **CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM SANTA**
Mã số thuế : 0107467527
Trụ sở chính : Khu công nghiệp Minh Đức, xã Minh Đức, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên
Tel/Fax : +84 221 394 8818

Ngày 09/07/2018, Công ty cổ phần thực phẩm Santa đã hoàn thiện hồ sơ công bố:

- CK01/ STF/ 2018: Merry – Geo bánh quy cao kem vị vani
- CK02/ STF/ 2018: Merry – Geo bánh quy cao kem vị Sôcôla

Chúng tôi đã tiến hành việc tự công bố sản phẩm theo quy định, đồng thời, hồ sơ tự công bố đã được Chi cục An toàn thực phẩm Hưng Yên tiếp nhận, lưu hồ sơ, công bố trên trang điện tử <http://www.antoanthucphamhungyen.vn>.

Nay, do nhu cầu trong hoạt động sản xuất kinh doanh, chúng tôi đề nghị được bổ sung, điều chỉnh mẫu nhãn sản phẩm (kèm theo file đính kèm công văn này).

Vì vậy, chúng tôi làm đơn này mong Quý Cơ quan được biết, xem xét và chấp nhận.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu vp

CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM SANTA



TỔNG GIÁM ĐỐC

Ngô Hồng Thái



Dark Cocoa Cookies
with Chocolate Flavored Cream

MERRY - Geo bánh quy cao lam vị sôcôla

Thành phần:
Bột mì, đường, dầu ăn, chất béo thực vật (có và hạt có), bột cacao (> 4 %), bột sữa, muối, vanillin, bột nở, hương (chocolate, vanilla), phẩm tạo màu thực phẩm tổng hợp (talcara, vani), chất ổn định (E222).

Ingredients:
Wheat flour, sugar, vegetable palm oil, cocoa powder (> 4 %), whey powder, dextrose, glucose and fructose syrup, leavening agents (E501(i), 500(iii)), salt, baking powder, vanillin, talc, talcara, colorings (chocolate, vanilla), stabilizer (E222) and soy. Manufactured in a facility that processes tree nuts.

Số VC: C02-317/2018
Chức năng: Chất ổn định

Thông tin dinh dưỡng:
Hàm lượng to không tan
- Độ ẩm < 6 %
- Acid-insoluble ash
- Acid-insoluble ash
- Moisture < 10 mg/kg oil
- Moisture < 10 mg/kg oil

Thông tin khác:
- Hàm lượng to không tan
- Độ ẩm < 6 %
- Acid-insoluble ash
- Acid-insoluble ash
- Moisture < 10 mg/kg oil
- Moisture < 10 mg/kg oil

Thông tin khác:
- Hàm lượng to không tan
- Độ ẩm < 6 %
- Acid-insoluble ash
- Acid-insoluble ash
- Moisture < 10 mg/kg oil
- Moisture < 10 mg/kg oil

Thông tin khác:
- Hàm lượng to không tan
- Độ ẩm < 6 %
- Acid-insoluble ash
- Acid-insoluble ash
- Moisture < 10 mg/kg oil
- Moisture < 10 mg/kg oil

Thông tin khác:
- Hàm lượng to không tan
- Độ ẩm < 6 %
- Acid-insoluble ash
- Acid-insoluble ash
- Moisture < 10 mg/kg oil
- Moisture < 10 mg/kg oil

Thông tin khác:
- Hàm lượng to không tan
- Độ ẩm < 6 %
- Acid-insoluble ash
- Acid-insoluble ash
- Moisture < 10 mg/kg oil
- Moisture < 10 mg/kg oil

Thông tin khác:
- Hàm lượng to không tan
- Độ ẩm < 6 %
- Acid-insoluble ash
- Acid-insoluble ash
- Moisture < 10 mg/kg oil
- Moisture < 10 mg/kg oil

Thông tin khác:
- Hàm lượng to không tan
- Độ ẩm < 6 %
- Acid-insoluble ash
- Acid-insoluble ash
- Moisture < 10 mg/kg oil
- Moisture < 10 mg/kg oil

Thông tin khác:
- Hàm lượng to không tan
- Độ ẩm < 6 %
- Acid-insoluble ash
- Acid-insoluble ash
- Moisture < 10 mg/kg oil
- Moisture < 10 mg/kg oil

Thông tin khác:
- Hàm lượng to không tan
- Độ ẩm < 6 %
- Acid-insoluble ash
- Acid-insoluble ash
- Moisture < 10 mg/kg oil
- Moisture < 10 mg/kg oil

Thông tin khác:
- Hàm lượng to không tan
- Độ ẩm < 6 %
- Acid-insoluble ash
- Acid-insoluble ash
- Moisture < 10 mg/kg oil
- Moisture < 10 mg/kg oil

Thông tin khác:
- Hàm lượng to không tan
- Độ ẩm < 6 %
- Acid-insoluble ash
- Acid-insoluble ash
- Moisture < 10 mg/kg oil
- Moisture < 10 mg/kg oil

Thông tin khác:
- Hàm lượng to không tan
- Độ ẩm < 6 %
- Acid-insoluble ash
- Acid-insoluble ash
- Moisture < 10 mg/kg oil
- Moisture < 10 mg/kg oil

Thông tin khác:
- Hàm lượng to không tan
- Độ ẩm < 6 %
- Acid-insoluble ash
- Acid-insoluble ash
- Moisture < 10 mg/kg oil
- Moisture < 10 mg/kg oil

Thông tin khác:
- Hàm lượng to không tan
- Độ ẩm < 6 %
- Acid-insoluble ash
- Acid-insoluble ash
- Moisture < 10 mg/kg oil
- Moisture < 10 mg/kg oil

Thông tin khác:
- Hàm lượng to không tan
- Độ ẩm < 6 %
- Acid-insoluble ash
- Acid-insoluble ash
- Moisture < 10 mg/kg oil
- Moisture < 10 mg/kg oil

Thông tin khác:
- Hàm lượng to không tan
- Độ ẩm < 6 %
- Acid-insoluble ash
- Acid-insoluble ash
- Moisture < 10 mg/kg oil
- Moisture < 10 mg/kg oil

Thông tin khác:
- Hàm lượng to không tan
- Độ ẩm < 6 %
- Acid-insoluble ash
- Acid-insoluble ash
- Moisture < 10 mg/kg oil
- Moisture < 10 mg/kg oil

Thông tin khác:
- Hàm lượng to không tan
- Độ ẩm < 6 %
- Acid-insoluble ash
- Acid-insoluble ash
- Moisture < 10 mg/kg oil
- Moisture < 10 mg/kg oil

Thông tin khác:
- Hàm lượng to không tan
- Độ ẩm < 6 %
- Acid-insoluble ash
- Acid-insoluble ash
- Moisture < 10 mg/kg oil
- Moisture < 10 mg/kg oil

Thông tin khác:
- Hàm lượng to không tan
- Độ ẩm < 6 %
- Acid-insoluble ash
- Acid-insoluble ash
- Moisture < 10 mg/kg oil
- Moisture < 10 mg/kg oil

Thông tin khác:
- Hàm lượng to không tan
- Độ ẩm < 6 %
- Acid-insoluble ash
- Acid-insoluble ash
- Moisture < 10 mg/kg oil
- Moisture < 10 mg/kg oil

Thông tin khác:
- Hàm lượng to không tan
- Độ ẩm < 6 %
- Acid-insoluble ash
- Acid-insoluble ash
- Moisture < 10 mg/kg oil
- Moisture < 10 mg/kg oil

Thông tin khác:
- Hàm lượng to không tan
- Độ ẩm < 6 %
- Acid-insoluble ash
- Acid-insoluble ash
- Moisture < 10 mg/kg oil
- Moisture < 10 mg/kg oil

